

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W



W

Thành Phố Santa Ana, Dự Luật Sự Công Bằng Giấy Phép Kinh Doanh Thuế và Giai Đoạn Hoàn Thuế Linh Hoạt Santa Ana

Chương 21 của Bộ Luật Thành Phố Santa Ana có nên được sửa đổi để sắp xếp lại thuế suất giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa trong Thành phố Santa Ana để cải thiện công bằng thuế giữa tất cả các quy mô kinh doanh, phản ánh các phương pháp tốt nhất hiện tại, nhận ra tác động của các hoạt động kinh doanh tại nhà và nền kinh tế “việc làm tự do tạm thời” mới, và để cung cấp giai đoạn hoàn thuế linh hoạt cho các doanh nghiệp chưa có giấy phép, trễ hạn, hoặc bị đánh giá thiếu, với mục đích có tác động tài chính trung lập về doanh thu cho Thành Phố không?

Phiếu bầu của quý vị có ý nghĩa gì

CÓ	KHÔNG
Một phiếu bầu “CÓ” đối với dự luật là một phiếu bầu ủng hộ việc sắp xếp lại mức thuế giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa.	Một phiếu bầu “KHÔNG” đối với dự luật là phiếu bầu phản đối việc sắp xếp lại mức thuế giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa.

Ủng hộ và phản đối

ỦNG HỘ	PHẢN ĐỐI
Phil Bacerra Ủy Viên Hội Đồng Thành Phố - Khu Vực 4 Johnathan Ryan Hernandez Ủy Viên Hội Đồng Thành Phố - Khu Vực 5	Không có biện luận phản đối dự luật này được đệ trình.

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

Toàn Văn Dự Luật W
Thành Phố Santa Ana

SẮC LỆNH SỐ NS ____

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ SANTA ANA SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU IV, IX VÀ X CỦA CHƯƠNG 21, BỘ LUẬT THÀNH PHỐ SANTA ANA NHẪM SẮP XẾP LẠI THUẾ SUẤT GIẤY PHÉP KINH DOANH NGOÀI LĨNH VỰC CẦN SA VÀ BỔ SUNG ĐIỀU XIV VÀO CHƯƠNG 21 CỦA BỘ LUẬT THÀNH PHỐ SANTA ANA ĐỂ CUNG CẤP MỘT GIAI ĐOẠN HOẢN THUẾ LINH HOẠT CHO CÁC DOANH NGHIỆP CHƯA CÓ GIẤY PHÉP, TRỄ HẠN HOẶC ĐƯỢC ĐÁNH THUẾ THIỂU

Người dân Thành Phố Santa Ana quyết định như sau:

Mục 1. Với tư cách là một thành phố hiến chương và tuân theo sự phê chuẩn của cử tri, Thành Phố Santa Ana được cho phép đánh thuế giấy phép kinh doanh để tăng thu nhập phục vụ các mục đích của thành phố, căn cứ theo Mục 5 của Điều XI, Hiến Pháp California, Mục 200 của Hiến Chương Thành Phố, và Mục 2(b) của Điều XIII C, Hiến Pháp California.

Mục 2. Bằng Sắc Lệnh được đệ trình để cử tri phê chuẩn này, Thành Phố mong muốn được sắp xếp lại thuế suất giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa trong phạm vi Thành Phố Santa Ana để cải thiện sự công bằng về thuế ở mọi quy mô doanh nghiệp, phản ánh các thực hành tốt nhất hiện tại, công nhận tác động của doanh nghiệp tại nhà và nền kinh tế việc làm tự do tạm thời mới cũng như đặt ra một giai đoạn hoãn thuế linh hoạt cho các doanh nghiệp chưa có giấy phép, trễ hạn hoặc được đánh thuế thiếu, với ý định là tạo ra tác động tài khoá trung hòa về thu nhập cho Thành Phố.

Mục 3. Điều IV (Miễn Giấy Phép) thuộc Chương 21 của Bộ Luật Thành Phố Santa Ana (Giấy Phép), Mục 21-48 và 21-49, theo đây được sửa đổi để hiểu như sau:

Mục 21-48. - Cấp phép kinh doanh - Trường hợp miễn giấy phép được nêu cụ thể.

(a) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc để thực hiện các hoạt động giải trí, hòa nhạc, triển lãm hoặc giảng dạy về các môn khoa học, lịch sử, văn học, tôn giáo hoặc đạo đức nếu việc tiếp nhận các hoạt động như vậy là để phục vụ riêng cho các nhà thờ hay trường học hoặc cho mục đích tôn giáo hay thiện nguyện trong phạm vi thành phố.

(b) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc đối với các cá nhân dưới mười tám (18) tuổi, là công dân cư dân của thành phố và đã ghi danh vào một tổ chức giáo dục bậc trung học; tuy nhiên, phải đảm bảo điều kiện là người đó không có nhân viên làm thuê cho mình.

(c) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc đối với các luật sư có công việc kinh doanh duy nhất được thực hiện tại thành phố là tại tòa do thành phố điều hành, cũng như đối với các bác sĩ có công việc kinh doanh duy nhất được thực hiện tại thành phố là phẫu thuật và/hoặc tư vấn tại một bệnh viện vận hành thường xuyên tại thành phố; tuy nhiên, phải đáp ứng điều kiện là việc duy trì một văn phòng, trạm hoặc cơ sở trong phạm vi thành phố được sử dụng liên quan đến sự hiện diện của luật sư tại tòa trong thành phố, hoặc việc phẫu thuật hay tư vấn của bác sĩ được thực hiện tại bệnh viện trong phạm vi thành phố, không được miễn yêu cầu cấp phép kinh doanh của thành phố theo sắc lệnh này.

(d) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc đối với các cá nhân được cấp phép khác cung cấp dịch vụ chuyên môn nhưng không có địa điểm kinh doanh cố định trong thành phố và không tham gia hoạt động nào ngoài thỉnh thoảng cung cấp các dịch vụ chuyên môn đã được thương lượng hoặc ký hợp đồng toàn phần ở bên ngoài thành phố.

(e) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc đối với hoạt động kinh doanh được thực hiện trong thành phố nếu hoạt động kinh doanh đó chỉ là thỉnh thoảng hoặc ngẫu nhiên được thực hiện đối với một hoạt động kinh doanh đã xác lập thường xuyên và được thực hiện ở nơi khác.

(f) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc đối với các du khách thương mại chỉ giới hạn kinh doanh ở các hàng hóa, mặt hàng và sản phẩm hàng hóa được bán hoặc giao dịch bán buôn tại tiểu bang này, hoặc đối với nhân viên bán hàng hay đại lý đại diện cho những nhà cung cấp có, thực hiện hoặc có thể thường cung cấp hàng để bán lại cho người có giấy phép của thành phố.

(g) Giấy phép kinh doanh không phải là yêu cầu bắt buộc đối với người chỉ giới hạn việc kinh doanh ở cung cấp dịch vụ trông trẻ tại nhà cho người thân trực hệ hoặc họ hàng. Thuật ngữ "người thân trực hệ hoặc họ hàng" có nghĩa là con ruột, con nuôi, con riêng của vợ/chồng, cháu gọi là ông/bà (cháu ruột, cháu nuôi hoặc cháu riêng của vợ/chồng), cháu trai hay cháu gái (cháu ruột, cháu nuôi hoặc cháu riêng của vợ/chồng), và con được nhân chăm hay trẻ vị thành niên khác dưới mười tám (18) tuổi đang sống như thành viên trong cùng hộ gia đình cư trú.

Mục 21-49. - Cấp phép kinh doanh - Trường hợp loại trừ được nêu cụ thể.

Ngoại trừ những trường hợp có thể được quy định khác đi trong Chương này, các điều khoản của sắc lệnh này không được xem là áp dụng hoặc được diễn giải để yêu cầu người nào sau đây nộp thuế giấy phép:

(1) Cơ quan dịch vụ tiện ích công cộng trả tiền đặc quyền kinh doanh cho thành phố, ngoại trừ trường hợp cơ quan dịch vụ tiện ích công cộng đó tham gia vào lĩnh vực bán lẻ hoặc dịch vụ trong thành phố không thuộc phạm vi áp dụng hoặc được cho phép theo đặc quyền kinh doanh đó,

(12) Các ngân hàng, kể cả hiệp hội ngân hàng quốc gia, công đoàn tín dụng liên bang và công ty tài chính theo mức mà một thành phố không được đánh thuế giấy phép cho họ theo quy định trong Điều XIII, Mục 27 của Hiến Pháp Tiểu Bang.

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W



(23) Các công ty hoặc hiệp hội bảo hiểm tham gia bán và cung cấp bảo hiểm, cùng với đại lý trực tiếp của họ, bao gồm đại lý bảo lãnh và đại lý bảo hiểm nhân thọ, nhưng không bao gồm người môi giới, môi giới bảo lãnh, chuyên gia phân tích bảo hiểm nhân thọ và khuyết tật hay người quảng bá bảo hiểm theo mức mà một thành phố không được đánh thuế giấy phép cho họ theo quy định trong Điều XIII, Mục 28 của Hiến Pháp Tiểu Bang.

(34) Cơ quan chính quyền hoặc phân khu và nhân viên của họ, theo mức mà họ tham gia hoạt động kinh doanh của cơ quan chính quyền hoặc phân khu đó.

(45) Người có giấy phép đồ uống có cồn tại tiểu bang có tham gia sản xuất, bán, mua, cất giữ hoặc vận chuyển đồ uống có cồn đó trong phạm vi tiểu bang theo mức mà một thành phố không được đánh thuế giấy phép cho họ theo quy định trong Điều XX, Mục 22 của Hiến Pháp Tiểu Bang.

Mục 4. Điều IX (Quy Định Khác) thuộc Chương 21 của Bộ Luật Thành Phố Santa Ana (Giấy Phép), Mục 21-113, theo đây được sửa đổi để hiểu như sau:

Mục 21-113. - Dịch vụ điện thoại.

Mỗi cá nhân tham gia vào hoạt động kinh doanh cung cấp dịch vụ điện thoại phải nộp một khoản phí kinh doanh thường niên, theo Mục 21-119(2) của Chương này. Trong phạm vi của mục này, "doanh thu gộp" có cùng ý nghĩa như trong Mục 21-3, trừ việc là chỉ những biên nhận phát sinh từ việc cung cấp dịch vụ điện thoại trong phạm vi thành phố mới được tính vào, và ngoại trừ thêm việc chỉ những biên nhận từ dịch vụ điện thoại nội bang mới được tính vào.

Mục 5. Điều X (Thuế Suất và Biểu Thuế) thuộc Chương 21 của Bộ Luật Thành Phố Santa Ana, Mục 21-116 tới hết 21-121, theo đây được sửa đổi để hiểu như sau:

ĐIỀU X. - THUẾ SUẤT VÀ BIỂU THUẾ

Mục 21-116. - Phạm vi áp dụng của điều.

Khoản thuế cho giấy phép là bắt buộc theo bất kỳ Mục nào của Chương này đều được quy định trong điều này cho doanh nghiệp cụ thể có liên quan. Khoản thuế và thời gian hiệu lực của giấy phép sẽ là theo năm, theo quý, theo tháng và theo ngày như được nêu rõ trong điều này. Chữ "A" sau khoản thuế chỉ thuế theo năm; chữ "Q" sau khoản thuế chỉ thuế theo quý; chữ "M" sau khoản thuế chỉ thuế theo tháng; chữ "D" sau khoản thuế chỉ thuế theo ngày. Không có chữ cái nào sau khoản thuế chỉ thời hạn giao động như được xác định liên quan tới các điều khoản được áp dụng khác được nêu ở phần khác trong Bộ Luật Thành Phố Santa Ana. Thay cho một khoản thuế cụ thể, chữ "C" biểu thị một khoản thu cụ thể. Việc có áp dụng khoản thu này không sẽ được xác định theo quy định trong Luật Thuế Giấy Phép Kinh Doanh định ra khoản thu đó. Thay cho một khoản thuế hay khoản thu, chữ "T" biểu thị một mức ngưỡng tiêu chuẩn được quy định. Việc có áp dụng mức ngưỡng tiêu chuẩn này không sẽ được xác định theo quy định trong Luật Thuế Giấy Phép Kinh Doanh xác lập nên mức ngưỡng đó.

Mục 21-117. - Thuế giấy phép kinh doanh mới.

(a) Doanh nghiệp phải nộp trước một khoản thuế giấy phép cho doanh nghiệp mới hoặc một khoản ký quỹ trước khi tiến hành các hoạt động kinh doanh mới.

(b) Tất cả các doanh nghiệp mới có phí cố định được lấy làm cơ sở để ấn định số tiền cho giấy phép đó phải nộp trước một số tiền bằng một phần tư (¼) phí hằng năm cho giấy phép cho mỗi quý và phần thời gian còn lại của quý trong giai đoạn hiệu lực của giấy phép mới được cấp, trừ khi có quy định khác ở phần sau đây.

(c) Tất cả các doanh nghiệp mới có doanh thu gộp cho hoạt động kinh doanh của họ được lấy làm cơ sở để ấn định số tiền cho giấy phép đó phải nộp phí hằng năm dựa trên doanh thu gộp thực tế mà họ nhận được trong giai đoạn hiệu lực của giấy phép mới được cấp. Với doanh nghiệp bắt đầu hoạt động sau ngày một Tháng Tư, phí gia hạn sẽ được tính theo việc niên độ hóa doanh thu gộp thực tế nhận được trong giai đoạn hiệu lực của giấy phép mới được cấp. Trong trường hợp người nộp đơn không nộp báo cáo doanh thu gộp nhận được theo Mục 21-77, phí này sẽ được tính dựa trên mức ước tính của bên thu về doanh thu gộp thực tế nhận được theo Mục 21-79. Thay vì nộp trước, mỗi người nộp đơn phải ký quỹ một khoản được nêu rõ sau đây.

(1) Tất cả các doanh nghiệp mới bắt đầu kinh doanh vào hoặc sau ngày một Tháng Tư của năm hiện tại nhưng trước ngày một Tháng Tư của năm sau, phải ký quỹ số tiền hai trăm đô-la (\$200.00).

(2) Tất cả các doanh nghiệp mới bắt đầu kinh doanh vào hoặc sau ngày một Tháng Ba của năm hiện tại nhưng trước ngày một Tháng Tư của năm hiện tại thì phải ký quỹ số tiền tương đương một cộng một phần mười hai (1 1/12) số tiền ký quỹ bắt buộc đối với tất cả các doanh nghiệp mới bắt đầu kinh doanh từ ngày một Tháng Tư.

Trong trường hợp phí của người nộp đơn được xác định là cao hơn số tiền ký quỹ được quy định, phần tiền thiếu đó sẽ được cộng không lãi hoặc phạt vào số tiền phí gia hạn của người nộp đơn đó như được tính theo Mục 21-77 hoặc 21-79. Trong trường hợp người nộp đơn ngừng giao dịch và ngừng tiến hành hoạt động kinh doanh vào hoặc trước ngày hết hạn của giai đoạn hiệu lực của giấy phép mới được cấp, và trong trường hợp phí của người nộp đơn đó được xác định là cao hơn số tiền ký quỹ được quy định, thì người nộp đơn vẫn có trách nhiệm trả phần tiền thiếu nói trên, và phần tiền này được xem là đến hạn và phải thu vào cùng thời điểm theo cùng cách thức với tất cả các khoản phí doanh thu gộp hằng năm khác đã đến hạn và phải trả khi gia hạn.

Trong trường hợp phí của người nộp đơn được xác định là ít hơn số tiền ký quỹ được quy định, phần tiền dư nói trên được áp dụng không lãi dưới dạng tín dụng đối với số tiền phí gia hạn của người nộp đơn như được tính theo Mục 21-77 hoặc 21-79. Trong trường hợp người nộp đơn ngừng giao dịch và ngừng tiến hành hoạt động kinh doanh vào hoặc trước ngày hết hạn của giai đoạn hiệu lực của giấy phép mới được cấp, và trong trường hợp phí của người nộp đơn đó được xác định là ít hơn số tiền ký quỹ được quy định, người nộp đơn có thể yêu cầu trả lại phần tiền dư nói trên dưới dạng khoản bồi hoàn; tuy nhiên, với điều kiện yêu cầu đó phải ở dạng văn bản và phải được gửi trong vòng một (1) năm kể từ khi hết hạn giai đoạn cấp phép ban đầu.

(d) Bất kể tiểu mục (b) ở trên, trừ khi được điều chỉnh hoặc miễn trừ theo Chương này, tiền thuế tối thiểu theo mục này phải bằng mười đô-la (\$10.00) mỗi năm số tiền được quy định trong Mục 21-120n.

Mục 21-118. - Không thay đổi; doanh nghiệp không cư trú.

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W



(a) Tất cả các doanh nghiệp mới có địa chỉ ở nơi khác, không kể doanh nghiệp kinh doanh bán hàng rong trên xe đẩy hoặc trong lĩnh vực xây dựng, bảo trì và bán không gian quảng cáo cho biển quảng cáo thương mại ngoài cơ sở mà ở thành phố hoặc tham gia vận hành máy hoặc thiết bị chạy bằng tiền xu, hoặc tham gia hoạt động bán hàng rong khác, nhưng giao dịch và tiến hành kinh doanh trong thành phố và thuế suất cố định hoặc thuế suất biến đổi cho họ được lấy làm cơ sở để ấn định số tiền cho giấy phép đó, sẽ có lựa chọn trả thuế suất cố định hoặc thuế suất biến đổi, hoặc tính tiền thuế của họ dựa trên doanh thu gộp được quy cho theo Mục 21-119(1), mà không bị cộng thêm số tiền nào theo thuế suất cơ bản, nhưng phải ký quỹ khoản tiền hai trăm đô-la hằng năm để bù cho mọi khoản thuế cần nộp nếu người nộp đơn đó ngừng hoạt động trước thời điểm hết hạn giấy phép. Phải đáp ứng thêm điều kiện là tất cả những doanh nghiệp lựa chọn như vậy phải nộp trước một số tiền cho khoản tiền được nêu rõ trong Mục 21-117, tiểu mục (c) ở trên. Số tiền ký quỹ nói trên được áp dụng dưới dạng tín dụng hoặc được nhận dưới dạng tiền bồi hoàn theo cùng cách thức như được nêu rõ trong Mục 21-117, tiểu mục(c).

(b) Tất cả các doanh nghiệp mới có địa chỉ ở nơi khác nhưng giao dịch và tiến hành kinh doanh trong thành phố và thuế suất cố định hoặc thuế suất biến đổi cho họ được lấy làm cơ sở để ấn định số tiền cho giấy phép đó, sẽ được tính tiền thuế dựa trên doanh thu gộp được quy cho, theo cùng cách thức với tất cả các doanh nghiệp được phân loại tương tự khác có doanh thu gộp được lấy làm cơ sở để ấn định số tiền cho giấy phép và không bị cộng thêm số tiền nào theo thuế suất cơ bản. Phải đáp ứng thêm điều kiện là tất cả những doanh nghiệp như vậy phải nộp trước một số tiền cho khoản tiền được nêu rõ trong Mục 21-117, tiểu mục (c), ở trên. Số tiền ký quỹ nói trên được áp dụng dưới dạng tín dụng, hoặc được nhận dưới dạng tiền bồi hoàn theo cùng cách thức như được nêu rõ trong Mục 21-117, tiểu mục (c).

(c) Trừ khi được điều chỉnh hoặc miễn trừ theo Chương này, tiền thuế tối thiểu theo mục này phải bằng mười đô-la (\$10.00) mỗi năm số tiền được quy định trong Mục 21-120n.

Mục 21-119. - Thuế suất của doanh thu gộp.

Thuế suất của doanh thu gộp dành cho những phân loại khác nhau như sau:

(1) Phân Loại "A" - Tất cả những doanh nghiệp không có quy định thuế tại điều này, bao gồm, nhưng không giới hạn ở: các doanh nghiệp bán lẻ và mua bán lẻ, dịch vụ (bao gồm môi giới địa ốc, phát triển địa ốc, môi giới bảo hiểm, phân tích bảo hiểm nhân thọ và khuyết tật, môi giới chứng khoán và công kế toán, đại lý ủy thác, môi giới hoặc thương nhân, xây dựng và cho vay, dịch vụ chuyên môn, dịch vụ cứu thương và các dịch vụ giải trí), khách sạn, nhà trọ, rạp chiếu bóng và nhà hàng ăn uống:

Với từng địa điểm kinh doanh riêng lẻ được cấp phép, thuế suất cơ bản là \$60.00, được điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát theo mục 21-120, cộng thêm:

\$0.500.65 trên mỗi \$1,000.00 tới\$100,000.00

0.30 trên mỗi 1,000.00 tới500,000.00

0.20 trên mỗi 1,000.00 tới1,000,000.00

0.15 trên mỗi 1,000.00 vượt quá1,000,000.00

(2) Phân Loại "B" - Doanh nghiệp sản xuất, chế biến, bán sỉ và mua bán sỉ, mua bán xăng và nhiên liệu động cơ, và dịch vụ điện thoại, và dịch vụ tiện ích công cộng:

Với từng địa điểm kinh doanh riêng lẻ được cấp phép, thuế suất cơ bản là \$60.00, được điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát theo mục 21-120, cộng thêm:

\$0.300.50 trên mỗi \$1,000.00 tới\$100,000.00

0.25 trên mỗi 1,000.00 tới300,000.00

0.20 trên mỗi 1,000.00 tới600,000.00

0.15 trên mỗi 1,000.00 tới1,000,000.00

0.10 trên mỗi 1,000.00 vượt quá1,000,000.00

(3) Phân Loại "C" - Bất động sản thương mại cho thuê:

Với địa điểm bất động sản đầu tiên được cấp phép, thuế suất cơ bản là \$60.00, được điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát theo mục 21-120, cộng thêm:

\$0.500.65 trên mỗi \$1,000.00 tới\$100,000.00

0.30 trên mỗi 1,000.00 tới\$500,000.00

0.20 trên mỗi 1,000.00 tới1,000,000.00

0.15 trên mỗi 1,000.00 vượt quá1,000,000.00

Với mỗi địa điểm bất động sản tăng thêm được cấp phép, thuế suất cơ bản là \$10.00, được điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát theo mục 21-120, cộng thêm:

\$0.500.65 trên mỗi \$1,000.00 tới\$100,000.00

0.30 trên mỗi 1,000.00 tới\$500,000.00

0.20 trên mỗi 1,000.00 tới1,000,000.00

0.15 trên mỗi 1,000.00 vượt quá1,000,000.00

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

(4) Phân Loại "D" - Doanh nghiệp tại nhà: Bãi đậu xe phế thải, bãi phá hủy xe và bãi phế liệu; tiệm mua bán phế liệu, tiệm thu mua phế liệu, tiệm tháo rời xe, tiệm thu hồi phế liệu, và tiệm tái chế phế liệu:

với từng địa điểm kinh doanh riêng lẻ được cấp phép, thuế suất cơ bản là \$100.00\$15.00, được điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát theo mục 21-120, cộng thêm:

\$0.50_65 trên mỗi \$1,000.00 tới\$100,000.00

-0.30 trên mỗi 1,000.00 tới500,000.00

-0.20 trên mỗi 1,000.00 tới1,000,000.00

-0.15 trên mỗi 1,000.00 trên 1,000,000.00

Mục 21-119.1 - Thuế Tối Đa.

Thuế giấy phép kinh doanh hằng năm tối đa phải nộp cho một giấy phép kinh doanh phải xin theo Chương này không được quá \$100,000.00, số tiền cộng với tiền thuế theo thuế suất cơ bản được định ra theo Mục 21-119 sẽ được điều chỉnh hằng năm theo Mục 21-120.

Mục 21-119.12. - Công ty mẹ và doanh nghiệp chịu đánh thuế cá nhân- Chỉ số tiền theo thuế suất cơ bảnThuế Tối Thiểu.

Bất cứ khi nào một doanh nghiệp hoặc cá nhân khác hoạt động như một công ty mẹ hoặc doanh nghiệp chịu đánh thuế cá nhân và không trực tiếp tạo ra doanh thu gộp trong thành phố nhưng lại giao dịch và tiến hành kinh doanh trong phạm vi thành phố hoặc duy trì sự hiện diện cho mục đích kinh doanh trong thành phố, hay đăng ký dưới dạng doanh nghiệp với Tổng Thư Ký Tiểu Bang California theo Bộ Luật Công Ty California với các điều luật như hiện tại hoặc được sửa đổi sau này tùy từng thời điểm, với địa chỉ được ấn định hoặc đăng ký của doanh nghiệp nằm trong thành phố, thì trách nhiệm thuế giấy phép kinh doanh của doanh nghiệp hoặc cá nhân đó theo Mục 21-119 chỉ giới hạn ở số tiền thuế tối thiểu theo thuế suất cơ bản được áp dụng.

Mục 21-119.23. - Doanh nghiệp tại nhà - Thuế thay thế.

(a) Cá nhân chịu trách nhiệm pháp lý theo các điều khoản trong Chương này về thuế giấy phép kinh doanh trên doanh thu gộp cho hoạt động kinh doanh được thực hiện tại nơi cư trú là nhà trong phạm vi thành phố và có doanh thu gộp từ đó không quá số tiền hằng năm được quy định trong Mục 21-120h(1)(a) mỗi năm có quyền được chọn một khoản thuế giấy phép kinh doanh thay thế theo thuế suất cố định như được quy định trong Mục 21-120h của Chương này, áp dụng cho doanh nghiệp tại nhà và nghề nghiệp làm tại nhà, thay vì thuế doanh thu gộp được áp dụng nếu không chọn cách này. Lựa chọn đó phải được lập thành văn bản tại thời điểm nộp đơn xin giấy phép kinh doanh lần đầu của người nộp đơn hoặc một lần mỗi năm sau đó tại thời điểm người có giấy phép nộp đơn xin giấy phép gia hạn.

(b) Doanh nghiệp tại nhà và nghề nghiệp tại nhà đủ điều kiện chọn hình thức đánh thuế thay thế theo thuế suất cố định phải được xem như doanh nghiệp hoặc nghề nghiệp được thực hiện tại nơi cư trú là nhà trong thành phố có mục đích kinh doanh hoặc nghề nghiệp của nơi ở nói trên đáp ứng các yêu cầu đối với giấy phép nghề nghiệp tại nhà, như được quy định trong Mục 41-193.1 tới hết 41-607 của luật này với các điều luật như hiện tại hoặc được sửa đổi sau này tùy thời điểm.

Mục 21-119.43. - Lựa chọn cơ sở đánh thuế thay thế - Hiệu lực.

Trong mọi trường hợp mà người có giấy phép thực thi một quyền theo Chương này để lựa chọn một cơ sở đánh thuế thay thế, thì hiệu lực của sự lựa chọn đó là như sau:

(a) Trong trường hợp một người hiện có giấy phép lựa chọn chuyển cách đánh thuế giấy phép hằng năm của mình sang cơ sở đánh thuế thay thế với thời hạn hằng năm bắt đầu từ trước thời điểm bắt đầu áp dụng cơ sở đánh thuế trước đó của họ một (1) quý dương lịch trở lên, và kết thúc sau thời điểm dừng áp dụng cơ sở đánh thuế trước đó từ một (1) quý dương lịch trở lên, thì việc đánh thuế thay thế lần đầu của họ sẽ được tính theo tỷ lệ của quý để cân nhắc tới số quý dương lịch được giảm còn lại trong kỳ hạn đánh thuế mới lựa chọn.

(b) Trong trường hợp một người hiện có giấy phép lựa chọn chuyển cách đánh thuế giấy phép hằng năm của mình sang cơ sở đánh thuế thay thế với thời hạn hằng năm bắt đầu từ sau thời điểm bắt đầu áp dụng cơ sở đánh thuế trước đó của họ một (1) quý dương lịch trở lên, và kết thúc sau thời điểm dừng áp dụng cơ sở đánh thuế trước đó từ một (1) quý dương lịch trở lên, thì việc đánh thuế trước đó của họ sẽ được tăng hồi tố theo tỷ lệ của số quý cần thiết để cân nhắc cả những giai đoạn theo quý còn lại trong khoảng thời gian từ khi kết thúc thời hạn giấy phép trước đó cho tới khi bắt đầu thời hạn giấy phép đánh thuế thay thế.

Mục 21-120. - Biểu thuế theo thuế suất cố định và thuế suất cố định biến đổi; điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát.

(a) Tiền thuế theo thuế suất cố định và thuế suất cố định biến đổi như được quy định từ Mục 21-120a tới hết 21-120wz của điều này.

(b) Mỗi khoản thuế, bao gồm từng thành phần của thuế đó, và mọi số tiền ký quỹ được quy định và bắt buộc để thay cho thuế đó, cùng với mọi khoản thu khác được áp đặt theo chương này, nhưng không bao gồm thuế suất doanh thu gộp riêng lẻ được quy định trong mục 21-119, sẽ được tự động điều chỉnh tăng hoặc giảm vào Ngày 1 Tháng Mười Một, 2023, và vào Ngày 1 Tháng Mười Một mỗi năm sau đó, tương ứng với thay đổi gần nhất về chỉ số giá tiêu dùng trung bình hằng năm (Người Tiêu Dùng Đô Thị Cả Nước 1982-84 = 100), theo công bố của Bộ Lao Động Hoa Kỳ cho khu vực đô thị Los Angeles-Long Beach-Anaheim tại thời điểm hiện tại hoặc theo sửa đổi của Bộ Lao Động Hoa Kỳ tùy từng thời điểm.

(c) Để tính toán hệ số lạm phát/giảm phát hằng năm theo mục này, năm cơ sở sẽ là năm kết thúc vào quý có ngày cuối cùng là Ngày 30 Tháng Sáu, 2022. Các con số (thuế suất, số tiền theo thuế suất cơ bản, khoản thu, số tiền ký quỹ được quy định, mức ngưỡng tiêu chuẩn, số tiền thuế tối đa) sẽ được điều chỉnh lần đầu vào Ngày 1 Tháng Mười Một, 2023, và tiếp tục sau đó, dựa trên mức thay đổi được tính toán hằng năm, từ năm cơ sở tới hết Ngày 30 Tháng Chín của mỗi năm kế tiếp. Mức thay đổi nói trên sẽ được làm tròn về hàng đơn vị đồng đô-la gần nhất như sau: Nếu phần thập phân của số tiền là bốn mươi chín phần trăm của một đô-la trở xuống, thì phần lẻ đó sẽ bị bỏ qua. Nếu phần thập phân của số tiền là năm mươi một phần trăm của một đô-la trở lên, thì số tiền lớn nhất tiếp theo sẽ được chọn.

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

Mục 21-120a. - Dịch vụ quảng cáo, công ty cứu thương, dịch vụ giải trí.

- (1) DỊCH VỤ QUẢNG CÁO:
- (a) Cấp phát hàng mẫu hoặc dán yết thị\$100.00250.00 A
- (b) Sử dụng xe có loa phóng thanh100.00 A
- (c) Sử dụng âm li hoặc loa phóng thanh chỉ để quảng cáo cho
chính doanh nghiệp của người sử dụng35.00 A
- (2) CÔNG TY CỨU THƯƠNG:
- 1 hoặc 2 xe mỗi xe100.00 A
- 3 xe trở lên300.00 A
- (23) DỊCH VỤ GIẢI TRÍ:
- (a) Một trung tâm giải trí (nơi có thiết bị cơ khí hoặc động vật được trông nom để chở người hoặc phục vụ giải trí và có thể có quầy hàng bán rong):
- (i) Trung tâm giải trí tạm
(10 ngày trở xuống), theo lượt/quầy hàng\$25.00 D
- (ii) Trên 10 ngàyKhác:
Thuế suất cơ sở\$250.00500.00 M
Cộng với số tiền cho mỗi lượt hoặc quầy hàng vượt quá 1025.0060.00 Q
- (b) Triển lãm thể thao50.00100.00 D
- (c) Lễ hội, rạp xiếc, hòa nhạc, trình diễn trong lều và trình diễn ngoài trời với chỗ ngồi cho không quá 4,000 người:
Ngày đầu tiên100.00200.00 D
Mỗi ngày tăng thêm50.00100.00 D
- (d) Lễ hội, rạp xiếc, hòa nhạc, trình diễn trong lều và trình diễn ngoài trời với chỗ ngồi cho trên 4,000 người:
Ngày đầu tiên250.00500.00 D
Mỗi ngày tăng
thêm150.00300.00 D

Mục 21-120b. - Bán tháo sau "phá sản", "ngừng hoạt động", "hỏa hoạn" hoặc "sụp đổ"; công nhân xây dựng, hãng xe buýt, hãng xe limousine và hãng taxi.

(1) BÁN THÁO SAU "PHÁ SẢN", "NGỪNG HOẠT ĐỘNG", "HỎA HOẠN" HOẶC "SỤP ĐỔ":

Người có giấy phép được cấp liên tục theo Chương này trong một năm trước khi bán tháo, nếu việc bán tháo được thực hiện đối với nơi kinh doanh được nêu trong giấy phép này, và nếu việc bán tháo giới hạn ở những hàng hóa có sẵn tại nơi kinh doanh nói trên và diễn ra không quá ba mươi (30) ngày; nếu người đó xác nhận điều này với bên thu thuế trước khi tiến hành việc bán tháo này, thì sẽ không phải chịu thêm phí.

Nếu không\$200.00M

(12) CÔNG NHÂN XÂY DỰNG, mức trên mỗi người\$35.00 A

(23) HÃNG XE BUÝT, HÃNG XE LIMOUSINE hoặc HÃNG TAXI, †

a. XE BUÝT, XE LIMOUSINE, mỗi xe100.00 A

b. HÃNG TAXI, mỗi xe35.00 A

1. Trước Ngày 1 Tháng Bảy, 1998100.00 A

2. Từ Ngày 1 Tháng Bảy, 199830.00 A

Mục 21-120c. - Xe tải thực phẩm, phí đổi địa điểm, phí đổi tên, lô bày cây thông giáng sinh và bí ngô, nhà thầu.

(1) XE TẢI THỰC PHẨM, mỗi xe\$100.00250.00 A

(2) PHÍ ĐỔI ĐỊA ĐIỂM, mỗi giấy phép10.0015.00 C

(3) PHÍ ĐỔI TÊN, mỗi giấy phép10.0015.00 C

(4) LÔ ĐẤT BÀY CÂY THÔNG GIÁNG SINH, mỗi lô100.008.00 DM

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

- (5) LÔ ĐẤT BÀY BÍ NGÔ, mỗi lô100-008.00 DM
- (6) NHÀ THẦU - TỔNG THẦU,
tính tỷ lệ theo quý trên mỗi nhà thầu120-00300.00 A
- (7) NHÀ THẦU - CHUYÊN MÔN và NHÀ THẦU PHỤ,
tính tỷ lệ theo quý trên mỗi nhà thầu110-00275.00 A

Mục 21-120d. - Phí giấy phép nhảy múa, ~~sàn nhảy, trông trẻ ban ngày~~, phí cấp bản sao giấy phép.

- (1) ~~SÀN NHẢY MÚA, CÔNG CỘNG~~\$200.00 A
- (2) ~~ĐỊA ĐIỂM NHẢY MÚA, CÔNG CỘNG~~100.00 A
- (3) NHẢY MÚA, CÔNG CỘNG, mỗi lần nhảy múa.
~~-\$25-0035.00 D~~

- (4) ~~TRÔNG TRẺ BAN NGÀY~~35.00A;
- (5) ~~PHÍ CẤP BẢN SAO GIẤY PHÉP, mỗi bản~~10.00 C
- Mục 21-120f. - Kệ pháo bông.:

KỆ PHÁO BÔNG, mỗi kệ\$100-00250.00 A;

Mục 21-120g. - Người làm vườn hoặc công nhân dọn cỏ.:

NGƯỜI LÀM VƯỜN HOẶC CÔNG NHÂN DỌN CỎ, mỗi người\$35.00 A;

Mục 21-120h. - Phí giấy phép doanh nghiệp tại nhà, nghề nghiệp tại nhà, sở thích - tượng trưng.

- (1) DOANH NGHIỆP TẠI NHÀ/NGHỀ NGHIỆP TẠI NHÀ\$165-0035.00 A
a. MỨC NGƯỠNG TIÊU CHUẨN trên mỗi người có giấy phép\$50,000.00 T
- (2) PHÍ GIẤY PHÉP SỞ THÍCH – TƯỢNG TRUNG, mỗi giấy phép.....10.00 C

Mục 21-120i. - Phí cho nhà thầu độc lập, xe tải bán kem, thương nhân lưu động, luật sư bảo hiểm, phí xử lý đơn kỳ đầu.

- (1) NHÀ THẦU ĐỘC LẬP, mỗi người.....\$35.00 A
- (2) PHÍ XỬ LÝ ĐƠN KỲ ĐẦU
Mỗi đơn cấp giấy phép15.00 C
- (3) THƯƠNG NHÂN LƯU ĐỘNG\$100-00250.00 Q
- (4) LUẬT SƯ BẢO HIỂM, mỗi luật sư35.00 A
- (5) XE TẢI BÁN KEM\$100-00250.00 A

Mục 21-120j. - Dịch vụ vệ sinh và bảo dưỡng tòa nhà, thu gom rác.

- (1) NHÂN VIÊN VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG TÒA NHÀ,
Mỗi người.....\$35.00 A
- (2) THU GOM RÁC, mỗi xe\$100-00250.00 A

Mục 21-120m. - Doanh thu gộp tối thiểu - mức ngưỡng đủ tiêu chuẩn/phí giấy phép ra vào.

DOANH THU GỘP TỐI THIỂU – MỨC NGƯỠNG TIÊU CHUẨN/PHÍ GIẤY PHÉP TƯỢNG TRUNG

- (a) MỨC NGƯỠNG TIÊU CHUẨN mỗi người có giấy phép\$1,200-00 \$5,000.00 AT
- (b) PHÍ GIẤY PHÉP TƯỢNG TRUNG, mỗi giấy phép10.00 C

Mục 21-120n – Doanh nghiệp mới – thuế tối thiểu.

DOANH NGHIỆP MỚI – THUẾ TỐI THIỂU

Mỗi giấy phép\$10.00 A

Mục 21-120o. - Bảng quảng cáo thương mại ngoài cơ sở.

BẢNG QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI NGOÀI CƠ SỞ:

- (1) Các mặt của bảng quảng cáo có tổng kích thước từ ba trăm (300)
bộ vuông trở xuống, mỗi mặt\$75-00190.00 A
- (2) Các mặt của bảng quảng cáo có tổng kích thước quá ba trăm (300)

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

bộ vuông, mỗi mặt\$100-00250.00 A

Mục 21-120p. - ~~Tiêm cầm đồ, Hàng rong, và dịch vụ chuyên môn, xe đẩy bán hàng.~~

- (1) ~~TIÊM CẦM ĐỒ~~\$400.00 A
- (12) ~~HÀNG RONG, mỗi người bán hàng rong làm chủ~~\$100-00250.00 A hoặc 10.00 D
- (23) ~~HÀNG RONG, mỗi người bán hàng rong làm nhà thầu độc lập~~35.00 A
- (34) ~~GIẤY PHÉP CHỦ HÀNG RONG~~\$200-00400.00 A
- mỗi người tham gia bán hàng rong trong thành phố35.00 A
- (45) ~~Đặt chỗ, DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN:~~
- (a) ~~Mỗi địa điểm, cộng thêm~~\$100.00 A
- (b) ~~Mỗi người chủ thực hiện vượt quá một người~~100.00 A
- (c) ~~Mỗi cộng sự có giấy phép~~50.00 A
- (d) ~~Mỗi người tăng thêm~~10.00 A
- (56) ~~XE ĐẨY BÁN HÀNG, mỗi xe~~200-00500.00 A

Mục 21-120r. - Đại lý bất động sản, phí xử lý đơn xin gia hạn, bất động sản cho thuê hoặc để ở; cho thuê bất động sản cư trú; căn hộ cho thuê để ở; nhà lớn cho thuê; nhà ở di động cho thuê để ở; phí xử lý đơn xin tái xác thực.

- (1) ~~ĐẠI LÝ BẤT ĐỘNG SẢN, mỗi đại lý~~\$35.00 A
- (2) ~~PHÍ XỬ LÝ ĐƠN XIN GIA HẠN~~
- Mỗi đơn xin gia hạn giấy phép15.00 C
- (3) ~~CĂN BẤT ĐỘNG SẢN CHO THUÊ ĐỂ Ở~~25-0063.00 A
- Mỗi căn cho thuê bất động sản để ở5-0013.00 A
- (4) ~~CHO THUÊ CĂN HỘ ĐỂ Ở~~25-0063.00 A
- Cộng mỗi đơn nguyên căn hộ cho thuê5-0013.00 A
- (5) ~~NHÀ Ở CÓ PHÒNG CHO THUÊ~~25-0063.00 A
- Cộng mỗi đơn nguyên phòng cho thuê5-0013.00 A
- (6) ~~NHÀ LƯU ĐỘNG CHO THUÊ ĐỂ Ở~~25-0063.00 A
- Cộng mỗi không gian nguyên căn cho thuê5-0013.00 A
- (7) ~~PHÍ XỬ LÝ ĐƠN XIN TÁI XÁC THỰC~~
- Mỗi đơn xin tái xác thực giấy phép.10.00 C

Mục 21-120s. - Hàn máy móc không xác định hoặc chưa có giấy phép; ~~dịch vụ mài~~; quày đánh giày, người chào hàng, người trưng bày đồ cũ.

- (1) ~~HÀN MÁY MÓC KHÔNG XÁC ĐỊNH HOẶC CHƯA CÓ GIẤY PHÉP~~
- Mỗi máy.....\$10.00 C
- (2) ~~DỊCH VỤ MÀI, mỗi nơi~~\$ 35.00 A
- (23) ~~QUẦY ĐÁNH GIÀY, mỗi người làm~~15-0035.00 A
- (34) ~~NGƯỜI CHÀO HÀNG, mỗi người chào hàng làm chủ~~100-00250.00 A
- (45) ~~NGƯỜI CHÀO HÀNG, mỗi người chào hàng làm nhà thầu độc lập~~35.00 A
- (56) ~~GIẤY PHÉP NGƯỜI CHÀO HÀNG LÀM CHỦ~~200-00400.00 A
- Mỗi người tham gia chào hàng trong thành phố35.00 A
- (67) ~~NGƯỜI BÀY HÀNG ĐỒ CŨ, mỗi người bày hàng tham gia~~1-003.00 D

Mục 21-120t. - Biểu diễn sân khấu; xe tải kéo xe, giao hàng bằng xe tải và giao nhận thông thường.

- (1) ~~BIỂU DIỄN SÂN KHẤU~~\$50-00120.00 D
- (2) ~~GIAO HÀNG BẰNG XE TẢI VÀ GIAO NHẬN THÔNG THƯỜNG, mỗi xe~~50-00120.00 A

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

(3) XE TẢI KÉO XE, mỗi xe50.00120.00 A

Mục 21-120v. - Máy bán hàng và máy chạy bằng xu.

MÁY HOẶC THIẾT BỊ CHẠY BẰNG XU:

(1) Mỗi thiết bị \$0-100.25 trở lên\$20.0-A

(a) Chiếc Máy Đầu Tiên\$ 25.00 A

(b) Mỗi thiết bị tăng thêm13.00 A

(2) Mỗi thiết bị \$0.05 trở xuống;

(a) Chiếc máy đầu tiên10.00 A

(b) Mỗi thiết bị tăng thêm5.00 A

Mục 21-120w. - Nhà kho, nhân viên cảnh giới và cảnh sát riêng.

(1) NHÀ KHO\$100.00250.00 A

(2) NHÂN VIÊN CẢNH GIỚI hoặc CẢNH SÁT RIÊNG, mỗi người 35.00-A

Mục 21-121. - Điều chỉnh theo lạm phát/giảm phát Đặt trước.

Mục 6. Điều XIV (Giai Đoạn Hoàn Thuế) theo đây được bổ sung vào Chương 21 của Bộ Luật Thành Phố Santa Ana (Giấy Phép) để được đọc hoàn chỉnh như sau.

ĐIỀU XIV. - GIAI ĐOẠN HOÀN THUẾ

Mục 21-143. - Xây Dựng và Quản Lý Chương Trình Giai Đoạn Hoàn Thuế.

Quản Lý Thành Phố và người được ủy quyền của họ sẽ xây dựng và quản lý một chương trình Giai Đoạn Hoàn Thuế như được ủy quyền và quy định trong điều này.

Mục 21-144. - Thời Hạn và Áp Dụng Chương Trình.

Chương trình Giai Đoạn Hoàn Thuế được thực hiện trong thời gian mười hai (12) tháng như được quy định sau đây.

(a) Tất cả các lần gia hạn giấy phép hàng năm dựa trên thuế suất cố định sẽ áp dụng cho giai đoạn mười hai tháng kể từ ngày một Tháng Một của năm hiện tại và hết hạn vào ngày ba mươi một Tháng Mười Hai của năm hiện tại.

(b) Tất cả các lần gia hạn giấy phép hàng năm dựa trên thuế suất cố định biến đổi sẽ áp dụng cho giai đoạn mười hai tháng kể từ ngày một Tháng Bảy của năm hiện tại và hết hạn vào ngày ba mươi Tháng Sáu của năm kế tiếp.

(c) Tất cả các lần gia hạn giấy phép hàng năm dựa trên doanh thu gộp sẽ áp dụng cho giai đoạn mười hai tháng kể từ ngày một Tháng Tư của năm hiện tại và hết hạn vào ngày ba mươi một Tháng Ba của năm kế tiếp.

(d) Tất cả các giấy phép hàng quý sẽ áp dụng cho thời hạn ba (3) tháng, bắt đầu vào ngày một Tháng Một và kết thúc vào ngày ba mươi một Tháng Ba; bắt đầu vào ngày một Tháng Tư và kết thúc vào ngày ba mươi Tháng Sáu; bắt đầu vào ngày một Tháng Bảy và kết thúc vào ngày ba mươi Tháng Chín; bắt đầu vào ngày một Tháng Mười và kết thúc vào ngày ba mươi một Tháng Mười Hai.

Mục 21-145. - Các yếu tố của chương trình; điều kiện cần thiết để tuân thủ chương trình.

(a) Các quy định trong điều này sẽ áp dụng cho người phải xin giấy phép kinh doanh và nộp thuế giấy phép kinh doanh theo Chương 21, Bộ Luật Thành Phố Santa Ana và người nộp đơn xin cấp giấy phép kinh doanh, đồng thời tuân thủ các điều kiện cần thiết sau đây của chương trình:

(1) Tuân thủ về căn bản quy trình nộp đơn xin cấp giấy phép kinh doanh do Quản Lý Thành Phố và người được chỉ định của họ đặt ra và quản lý;

(2) Với người nào có doanh nghiệp chưa có giấy phép đã nộp đủ tất cả các khoản thuế giấy phép kinh doanh cho năm thuế hiện tại trong khoảng thời gian chín mươi (90) ngày sẽ được miễn mọi trách nhiệm truy thu thuế, bao gồm tiền phạt và tiền lãi, như được mô tả trong Mục 21-15.

(3) Với người có doanh nghiệp có giấy phép đang hết hạn nợ thuế giấy phép kinh doanh hoặc bị đánh thuế thiếu do khai báo thiếu trách nhiệm thuế giấy phép kinh doanh không chính đáng và mong muốn khắc phục tình trạng hết hạn nợ cũng như khai báo thiếu. Tuy nhiên, tiền gốc của khoản hết hạn nợ cần trả hoặc tiền gốc đánh thuế thiếu phải được nộp đủ để đủ điều kiện hưởng Giai Đoạn Hoàn Thuế đối với tiền phạt và tiền lãi.

(b) Với các khoản thuế giấy phép kinh doanh được áp dụng Giai Đoạn Hoàn Thuế theo chương trình này, Quản Lý Thành Phố và người được chỉ định của họ có thể ký một thỏa thuận trả góp thay cho việc phải nộp đầy đủ như quy định trong tiểu phân mục 2 của tiểu mục (a) trong mục này. Nếu cá nhân nộp thuế giấy phép kinh doanh

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W



không tuân thủ đầy đủ các điều khoản của thỏa thuận trả góp, việc miễn mọi khoản tiền phạt và tiền lãi được áp dụng sẽ bị xem là vô hiệu, trừ khi Quản Lý Thành Phố và người được chỉ định của họ xác định rằng việc không tuân thủ đó là vì nguyên do hợp lý và cá nhân này đã tuân thủ về căn bản các điều khoản của thỏa thuận trả góp. Thỏa thuận trả góp theo điều này sẽ có kỳ hạn tối thiểu là sáu (6) tháng, và mọi khoản thuế, phí và chi phí khác nợ cho giấy phép kinh doanh phải được nộp đầy đủ trước ngày hết hạn này. Quản Lý Thành Phố và người được chỉ định của họ có thể tự quyết việc thay đổi thỏa thuận trả góp hiện có để phản ánh ý định của Giai Đoạn Hoàn Thuế.

Mục 21-146. - Thực hiện điều luật.

Quản Lý Thành Phố và người được chỉ định của họ sẽ công bố đầy đủ về chương trình Giai Đoạn Hoàn Thuế, cấp các mẫu đơn và hướng dẫn, cũng như thực hiện mọi hành động cần thiết khác để thực hiện điều luật này. Quản Lý Thành Phố và người được chỉ định của họ được tự quyết việc lập đơn cho chương trình Giai Đoạn Hoàn Thuế. Cơ Quan Dịch Vụ Tài Chính và Quản Lý được quyền tự quyết về việc xác định liệu người đóng thuế đã tuân thủ về căn bản các yêu cầu của chương trình Giai Đoạn Hoàn Thuế hay chưa.

Mục 7. Căn cứ theo Mục 2(b) của Điều XIII C, Hiến Pháp California, và Điều 9217 của Bộ Luật Bầu Cử California, nếu đa số cử tri bỏ phiếu trong cuộc bầu cử cho sắc lệnh này bỏ phiếu ủng hộ, sắc lệnh sẽ trở thành sắc lệnh có hiệu lực và mang tính ràng buộc của Thành Phố Santa Ana. Sắc lệnh này sẽ được coi như đã được chấp thuận để thi hành vào ngày Hội Đồng Thành Phố tuyên bố kết quả bỏ phiếu, và sẽ có hiệu lực sau (10) ngày kể từ ngày trên.

Mục 8. Nếu có mục, tiểu mục, câu, mệnh đề, cụm từ, hoặc phần nào của sắc lệnh này, vì bất cứ lý do gì bị xem là bất hợp lệ hoặc vi hiến theo phán quyết của tòa án có thẩm quyền, thì phán quyết đó sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của phần còn lại của sắc lệnh này. Người Dân Thành Phố Santa Ana theo đây tuyên bố rằng họ sẽ thông qua sắc lệnh này và mỗi mục, tiểu mục, câu, mệnh đề, cụm từ hoặc phần trong đó bất kể đến sự kiện có một hay nhiều mục, tiểu mục, câu, mệnh đề, cụm từ, hay phần nào trong đó bị phán quyết là bất hợp lệ hoặc vi hiến.

Mục 9. Sau khi Lục Sự Hội Đồng chứng nhận rằng các công dân Santa Ana đã phê chuẩn sắc lệnh này, Thị Trưởng phải ký sắc lệnh này và Lục Sự sẽ nhập sắc lệnh này vào sổ sắc lệnh gốc cũng như xúc tiến để sắc lệnh đó hoặc bản tóm lược của sắc lệnh đó được công bố theo quy định của luật pháp.

Phân Tích Khách Quan Thành Phố Santa Ana Dự Luật W

Dự Luật W đã được đưa vào phiếu bầu bởi một cuộc bỏ phiếu của Hội Đồng Thành Phố Santa Ana. Dự Luật này kêu gọi sắp xếp lại mức thuế cho giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa. Hiện tại, các doanh nghiệp có doanh thu gộp lớn hơn phải trả một mức thuế giấy phép kinh doanh thấp hơn những doanh nghiệp có doanh thu gộp ít hơn. Dự Luật này sẽ đổi mức thuế giấy phép kinh doanh sang một mức phí cố định theo phân loại doanh nghiệp cộng thêm một khoản phí cho mỗi \$1,000 giá trị của doanh thu gộp. Mức phí cố định theo phân loại doanh nghiệp có thể được điều chỉnh hằng năm theo lạm phát hoặc giảm phát dựa trên thay đổi về chỉ số giá tiêu dùng. Khoản phí cộng thêm sẽ áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp theo phân loại không tính đến số lượng doanh thu gộp của doanh nghiệp đó. Dự Luật cũng loại bỏ việc loại trừ thuế cho các cơ quan dịch vụ tiện ích công cộng trả tiền đặc quyền kinh doanh và cho các bác sĩ tư nhân có phòng mạch khám bệnh tại một bệnh viện. Dự Luật tạo ra một quy định miễn thuế giấy phép kinh doanh cho các doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ trông trẻ cho thành viên trực hệ và họ hàng trong gia đình của họ cư trú trong phạm vi Thành Phố.

Dự Luật W cũng điều chỉnh mức thuế cố định và biến đổi cho các doanh nghiệp được xác định và loại bỏ một vài danh mục kinh doanh đã lỗi thời. Dự Luật này cho phép có một chương trình giai đoạn hoàn thuế kinh doanh cho các doanh nghiệp chưa có giấy phép, trễ hạn, hoặc có mức thuế định giá thấp để xin được một giấy phép kinh doanh hợp lệ hoặc hoàn thành nghĩa vụ thuế chưa đóng hoặc chưa được tính.

Dự Luật W cần phải có đa số cử tri của Santa Ana bỏ phiếu trong cuộc bầu cử vào Ngày 8 Tháng Mười Một, 2022 để trở thành luật. Nếu được phê chuẩn, sắc lệnh này sẽ được xem như đã được chấp thuận để thực thi vào ngày Hội Đồng Thành Phố tuyên bố kết quả bỏ phiếu, và sẽ có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày đó.

Tóm tắt:

Phiếu bầu "CÓ" đối với dự luật là một phiếu bầu ủng hộ việc sắp xếp lại mức thuế giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa.

Phiếu bầu "KHÔNG" đối với dự luật là phiếu bầu phản đối việc sắp xếp lại mức thuế giấy phép kinh doanh ngoài lĩnh vực cần sa.

Tuyên bố trên đây là phần phân tích khách quan về Dự Luật W. Nếu quý vị muốn có bản sao của dự luật, vui lòng liên lạc với văn phòng Lục Sự Thành Phố theo số (714) 647-6250 và một bản sao sẽ được gửi đến quý vị miễn phí.

Dự Luật trên Phiếu Bầu-W

Biện Luận Ủng Hộ Dự Luật W

Các doanh nghiệp nhỏ tại Santa Ana đang nộp mức thuế cao hơn so với các doanh nghiệp lớn cho giấy phép kinh doanh của họ. Đã tới lúc phải có một giải pháp công bằng. Hãy bỏ phiếu CỎ cho thuế giấy phép kinh doanh công bằng.

Hiện tại, chi phí cho các doanh nghiệp khởi nghiệp thật đắt đỏ. Hãy bỏ phiếu CỎ để giảm bớt tiền ký quỹ thuế kinh doanh ban đầu.

Thuế giấy phép kinh doanh của Thành Phố Santa Ana khá khó hiểu. Hãy bỏ phiếu CỎ để đơn giản hóa nó.

Thời đại đã thay đổi trong thị trường "việc làm tự do tạm thời" mới. Hãy bỏ phiếu CỎ để việc chi trả cho thuế giấy phép kinh doanh đơn giản hơn cho các doanh nghiệp tại nhà.

Các doanh nghiệp đã phải xoay sở trong suốt đại dịch. Hãy làm luật dễ dàng hơn để giúp các doanh nghiệp chưa có giấy phép, hoạt động ngầm trở thành các doanh nghiệp có giấy phép hợp pháp. Hãy bỏ phiếu CỎ cho giai đoạn hoãn thuế để cho phép doanh nghiệp có giấy phép được nộp thuế trễ hạn mà không bị phạt hay bị lãi suất và các doanh nghiệp chưa có giấy phép nộp thuế giấy phép kinh doanh cho năm hiện tại của họ mà không bị phạt hay bị lãi suất để họ có thể lấy được giấy phép.

Dự luật này chuyển gánh nặng thuế từ doanh nghiệp nhỏ sang doanh nghiệp lớn. Khoảng 91% số doanh nghiệp trong Thành Phố sẽ trả thuế ít hơn.

Dự luật này giải quyết nhu cầu của các doanh nghiệp của thành phố chúng ta và đang thực hiện điều đó.

Hãy bỏ phiếu CỎ để việc xin giấy phép kinh doanh tại Thành Phố Santa Ana được dễ dàng hơn. Hãy bỏ phiếu CỎ để giúp đỡ cho doanh nghiệp địa phương của chúng ta!

Chữ ký/ Phil Bacerra
Ủy Viên Hội Đồng Thành Phố - Khu Vực 4

Chữ ký/ Johnathan Ryan Hernandez
Ủy Viên Hội Đồng Thành Phố - Khu Vực 5

Không có biện luận nào phản đối dự luật này được đệ trình.